TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2021/HSST
Ngày 16/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thủy**; Ông **Tẩn A Nao.**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Cao Thị Hóa** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đường.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa*:**

Ông: **Đặng Văn H** - Kiểm sát viên

Ngày 16/7/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 05/7/2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 05/7/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Kim V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1966; Nơi sinh: Huyện T - Điện Biên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Hoàng Tắc D (Đã chết) và bà Bạc Thị B (Đã chết); Anh và (chị) em ruột: có 10 người, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Bị cáo có vợ là Trần Thị Đ, sinh năm 1971 (Đã ly hôn) và 02 người con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1998;

Tiền án; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 25/2/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tuyên phạt 06 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tính đến thời điểm phạm tội mới, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo Hoàng Kim V bị bắt và tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/05/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Lai Châu cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Lù Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1994 tại huyện T - Lai Châu; Nơi ĐKHKTT: Bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông Lù Văn S (Đã chết) và bà Lò Thị H, sinh năm 1971; Anh, (chị) em ruột: Gia đình bị cáo có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lường Thị L, sinh năm

1988 và 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Lù Văn T bị bắt, tạm giữ, từ ngày 06/5/2021 đến ngày 15/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú giao bị cáo cho UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý theo dõi đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lý Vần N, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người làm chứng: Ông Lò Văn S, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do hẹn nhau từ trước vào khoảng 13 giờ ngày 06/5/2021, Lù Văn T tự ý lấy xe mô tô BKS 25F2 - 9609 (của bố dượng tên Lý Vần N) đi từ nơi ở của mình ra ngã tư QL4D gần trung tâm Viettel thuộc địa phận bản H, thị trấn T gặp người nam giới tên P, sinh năm 1995, trú tại bản T, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu, qua trò chuyện Phúc đưa cho Lù Văn T số tiền 500.000 đồng để đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng, Thắng nhất trí và cầm theo số tiền 500.000 đồng Phúc đưa một mình điều khiển xe môtô đi ra hiệu thuốc gần chợ Trung Tâm, thuộc thị trấn T mua 02 lọ nước cất và 02 bơm kim tiêm hết 5.000 đồng, còn lại 495.000 đồng T cầm theo người và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến nhà của Hoàng Kim V sinh năm 1966, trú tại bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu gặp V, qua trao đổi T có mua được của V 04 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh giấy có chữ in với giá 400.000 đồng, mua được Heroine T cầm trong lòng tay trái điều khiển xe mô tô quay về tìm P để cùng nhau sử dụng. Trên đường về đến đoạn đường Nguyễn Viết Xuân cạnh quán sửa chữa xe mô tô của gia đình Đinh Danh C, sinh năm 1982 trú tại bản T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ vật chứng nêu trên.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác minh, lời khai của Lù Văn T cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 04/LKXKC ngày 06/5/2021 đối với người, chỗ ở, đồ vật, phương tiện, tài sản của Hoàng Kim V tại bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Trước khi thi hành Lệnh khám xét, sau khi nghe Điều tra viên giải thích Hoàng Kim V đã tự nguyện giao nộp số Heroine còn lại đang cất giấu trên ban thờ của gia đình để trên tờ giấy có chữ in cho Cơ quan điều tra đồng thời giao nộp tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng vừa bán Heroine cho Lò Văn S. Cơ quan điều tra tiếp tục thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp còn tạm giữ (thu giữ) của Hoàng Kim V gồm các đồ vật tài sản gồm: Số tiền 6.245.000 đồng, 01 ví gải da màu đen, 01 dao lam, 01 mảnh giấy có chữ in màu đen kích thước 4,2 x 4,3 cm đã qua sử dụng.

Tại thời điểm khám xét và tại Cơ quan điều tra Hoàng Kim V khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 06/5/2021 Và đi bộ ra khu vực Rừng Già, thuộc địa phận bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu, V có gặp và mua được của một người nam giới khoảng 30 tuổi

(V không biết tên và địa chỉ, dân tộc của người nam giới này), 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đỏ đốt dính một đầu với giá 500.000 đồng. Mua được Heroine, V cầm trên tay rồi đi bộ quay về nhà mình, về đến cổng đường vào nhà mình V bỏ gói Heroine vừa mua được ra xem thấy bên trong có 01 cục chất bộ khô màu trắng, V bóc, bỏ mảnh nilon màu đỏ vứt xuống mương thoát nước và cầm cục Heroine vào trong nhà lấy một tờ giấy có chữ in đặt trên bàn uống nước tại phòng khách của gia đình và dùng dao lam cắt một ít để sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít. Sau đó V quay vào trong nhà và đóng cửa nhà lại được khoảng 30 phút thì có Lù Văn Thắng, sinh năm 1994, trú tại bản H, thị trấn T, huyện T đến nhà gọi, hỏi mua Heroine V mở cửa sổ ra T đưa cho V 400.000 đồng, V đồng ý và nhận tiền rồi quay vào bàn uống nước vị trí đang để cục Heroine lúc trước dùng dao lam cắt ra 04 cục nhỏ gói lại bằng mảnh giấy có chữ in rồi đưa lại cho T qua cửa sổ. Mua được Heroine T cầm ở tay trái rồi đi về. Số Heroine còn lại và dao lam V vẫn để trên bàn.

Khoảng 30 phút sau, Lò Văn S, sinh năm 1977, trú tại bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nhà V hỏi mua 100.000 đồng Heroine, đồng thời S cũng đưa cho V tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, V nhất trí, cầm tiền S đưa V cất vào trong ví của mình rồi quay ra vị trí bàn uống nước dùng dao lam cắt ra một ít Heroine gói lại bằng mảnh giấy có chữ in đưa cho S, số Heroine còn lại V để nguyên trên tờ giấy cùng dao lam cất dấu lên ban thờ của gia đình rồi ra ngoài đi vệ sinh, còn S do lên cơn nghiện lên đã tự ý bỏ gói Heroine vừa mua được của V ra sử dụng hết bằng hình thức chích (V không biết việc S sử dụng Heroine tại nơi ở của mình). Sử dụng Heroine xong S đi về nhà, khi đi đến cổng nhà V, S gặp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đến nhà V để thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp, Cơ quan điều tra đã giữ Sín lại để làm việc, Sín đã thừa nhận vừa mua Heroine của V 100.000 đồng đã sử dụng hết còn bơm kim tiêm thì cất dấu trong túi áo bên trái đang mặc trên người.

Tại Kết luận giám định số 14/KLGĐ ngày 06/05/2021 kết luận: *"04 gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Lù Văn T có tổng khối lượng là 0,22 gam";*

Tại Kết luận giám định số 15/KLGĐ ngày 06/05/2021 kết luận: *"Số gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Hoàng Kim V có khối lượng là 0,26 gam".*

(Cả hai Kết luận giám định trên đều do ông Phan Văn H - Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực Kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu thực hiện).

Tại Kết luận giám định số 327/GĐ-KTHS ngày 07/5/2021 kết luận: *"04 (bốn) Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lù Văn T gửi giám định là ma túy, loại: Heroine. (Không hoàn lại mẫu vật giám định)".*

Tại Kết luận giám định số: 330/GĐ - KTHS ngày 11/5/2021 kết luận: "*01"Một mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Hoàng Kim V gửi giám định là ma túy, loại: Heroine. (Không hoàn lại mẫu vật giử giám định)".*

Tại bản kết luận giám định số: 371/GĐ - KTHS ngày 28/5/2021 kết luận: "*Tổng số tiền 6.440.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) được niêm phong trong 03 phong bì gửi đến giám định đều là tiền thật".*

(Cả ba Kết luận giám định nêu trên đều do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu thực hiện).

Ngoài ra Cơ quan điều tra - Công an huyện T đã thu giữ của Lù Văn T 01 xe mô tô BKS 25F2-9609, 02 lọ thủy tinh hình trụ bên trong có nước, bên ngoài được dính tem có chữ NOVOCNIA 3%, 02 bơm kim tiêm (chưa qua sử dụng), số tiền 95.000 đồng; Thu giữ của Hoàng Kim V gồm 01 ví giả da màu đen, tổng số tiền 6.345.000 đồng (bao gồm cả tiền V bán Heroine cho T và S), 01 dao tem (dao lam) đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy có chữ in màu đen kích thước 4,2 x 4,3 cm; Thu giữ của Lò Văn S 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 19/CT - VKSTĐ ngày 05/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Hoàng Kim V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251/Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Lù Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian và địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Kim V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo Lù Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38/Bộ luật hình sự đối với Hoàng Kim V; Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38/Bộ luật hình sự đối với Lù Văn T. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Hoàng Kim V mức án từ 07 đến 08 năm tù; Tuyên phạt bị cáo Lù Văn T mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho cả hai bị cáo. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47/Bộ luật hình sự, Điều 106/Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu số tiền 500.000 đồng của Hoàng Kim V do bán trái phép chất ma túy mà có, tịch thu số tiền 95.000 đồng thu giữ khi bắt Lù Văn T để sung vào ngân sách Nhà nước; Tịch thu 02 lọ thủy tinh hình trụ bên trong có nước, 02 bơm kim tiêm (chưa qua sử dụng) của Lù Văn T; Tịch thu 01 dao tem (dao lam) đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy có chữ in màu đen kích thước 4,2x4,3 cm và 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng của Hoàng Kim V; Tịch thu 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng của Lò Văn S để tiêu hủy. Trả lại cho ông Lý Văn N 01 xe mô tô BKS 25F2-9609; Trả lại cho Hoàng Kim V số tiền 5.845.000.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lý Vần N trình bày: Khi Lù Văn T tự ý lấy chiếc xe mô tô của ông đi đã không hỏi ý kiến ông, ông không biết T dùng chiếc xe nói trên để đi mua ma túy. Nay đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe nói trên cho ông, ông không yêu cầu gì đối với Lù Văn T.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Trong ngày 06/5/2021 tại nơi ở của mình thuộc bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu, Hoàng Kim V đã 02 lần bán trái phép Heroine cho Lù Văn T và Lò Văn S cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng hơn 13 giờ ngày 06/5/2021 đã bán cho Lù Văn T 04 gói Heroine có tổng khối lượng 0,22 gam với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được Heroine T đang trên đường cầm về tìm chỗ để sử dụng khi đi đến đoạn đường Nguyễn Viết Xuân thuộc địa phận bản T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ 04 gói Heroine nói trên.

Lần 2: Cùng ngày 06/5/2021 (sau thời gian bán trái phép chất ma túy cho Lù Văn T) khoảng 30 phút, Hoàng Kim V tiếp tục bán cho Lò Văn S 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng (S đã sử dụng hết). Số Heroine còn lại có khối lượng 0,26 gam của Hoàng Kim V đang cất giấu trên ban thờ của gia đình, chưa kịp sử dụng và bán thì bị phát hiện và thu giữ.

Như vậy bị cáo Hoàng Kim V phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng 0,22 gam Heroine đã bán trái phép cho Lù Văn T, cùng với 0,26 gam Heroine đã tự nguyện giao nộp khi bị khám xét. Tổng cộng là 0,48 gam Heroine.

Hành vi bị cáo Hoàng Kim V thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".* Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/Bộ luật hình sự. Hành vi bị cáo Lù Văn T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi các bị cáo Hoàng Kim V, Lù Văn T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành Mua bán, Tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

[4]. Về mục đích phạm tội của các bị cáo: Hoàng Kim V, Lù Văn T đều là những đối tượng nghiện chất ma túy. Đối với Lù Văn T mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân. Đối với Hoàng Kim V, ngoài việc mua trái phép chất ma túy nhằm bán lại để kiếm lời bất chính, bị cáo còn mục đích sử dụng cho bản thân.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với Hoàng Kim V: Được sinh ra trong một gia đình lao động, bị cáo có tuổi đời đã khá cao, tuy nhiên không chịu tu dưỡng rèn luyện, làm ăn chân chính làm gương cho con, cháu mà lại ăn chơi đua đòi và bị nghiện chất ma túy. Để có tiền mua ma túy sử

dụng và muốn có tiền tiêu sài cá nhân bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật và sự lên án xã hội để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bên cạnh đó bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tuyên phạt 06 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để răn đe bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo và chứng minh bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với Lù Văn T: Bị cáo được sinh ra trong một gia đình lao động, có tuổi đời còn khá trẻ, chưa có tiền án, tiền sự nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại ăn chơi, đua đòi và bị nghiện chất ma túy. Để có ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cũng cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Bị cáo Hoàng Kim V có bố được tặng thưởng Huân chương. Bên cạnh đó khi chưa bị khám xét đã chủ động giao nộp số Heroine còn lại cho Cơ quan điều tra, đây là tình tiết "đầu thú". Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho cả hai bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo Hoàng Kim V, Lù Văn T đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô BKS 25F2-9609 thu giữ khi bắt Lù Văn T, đây là tài sản hợp pháp của ông Lý Vần N, khi T tự ý lấy chiếc xe đi mua chất ma túy, ông N không biết, chiếc xe là tài sản hợp pháp của ông N nên cần được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp; Số tiền 6.345.000 đồng thu giữ khi bắt Hoàng Kim V, trong đó có 500.000 đồng là tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, số tiền 5.845.000 đồng còn lại là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo; Đối với số tiền 95.000 đồng thu giữ khi bắt Lù Văn T theo lời khai của T thì số tiền này bị cáo được 01 đối tượng tên là P, sinh năm 1995 ở bản T, xã B, huyện T đưa cho bị cáo 500.000 đồng nhờ mua Heroine cho P, bị cáo T đã mua hết 400.000 đồng Heroine và 02 xi lanh, nước cất hết 5.000 đồng, còn lại 95.000 đồng là tiền sử dụng vào múc đích bất hợp pháp (dùng mua Heroine) cần phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 02 bơm kim tiêm (chưa qua sử dụng), 02 lọ thủy tinh hình trụ bên trong có nước của Lù Văn T; 01 dao tem (dao lam) đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy có chữ in màu đen thu giữ của Hoàng Kim V, 01 bơm kim tiêm thu giữ của Lò Văn S là những công cụ sử dụng vào mục đích bất hợp pháp, 02 phong bì thư dùng niêm phong vật chứng, các mảnh giấy gói vật chứng thu giữ ban đầu, xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; Đối với lại 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng của Hoàng Kim V là tài sản hợp pháp của bị cáo, tuy nhiên tại phiên toàn bị cáo không đề nghị được trả lại, xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Khối lượng

0,17 gam Heroine còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. Một số vấn đề liên quan:

Hoàng Kim V khai nhận số Heroine đã bán cho Lù Văn T và Lò Văn S và số Heroine bị Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ là mua của người nam giới không biết tên và lai lịch cụ thể. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý trong vụ án này.

Lù Văn T khai nhận số tiền dùng để mua Heroine, nước cất và số tiền còn lại bị thu giữ 95.000 đồng là do một người nam giới tên là P, sinh năm 1995 trú tại bản T, xã B huyện T, tỉnh Lai Châu đưa cho T đi mua Heroine để cùng nhau sử dụng, Kết quả điều tra, xác minh nhiều lần nhưng P không có mặt tại nơi cư trú, đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền đại phương không biết, chỉ có duy nhất một lời khai của bị cáo, ngoài ra không có tài liệu nào khác vì vậy không có căn cứ để làm rõ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn S chỉ là hành vi vi phạm hành chính nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Phạt cảnh cáo đối với S là phù hợp.

Ông Lý Vần N là chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô biển kiểm soát 25F2- 9609. Bị cáo Lù Văn T tự ý sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Ông N hoàn toàn không biết nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm đối với ông N.

Khi Lò Văn S tự ý sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của Hoàng Kim V, V đi ra ngoài không biết việc S tự ý sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà của mình nên không phạm tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

[8]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Kim V phải chịu án phí HSST. Bị cáo Lù Văn T thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa có đề nghị được miễn án phí nên sẽ được miễn án phí HSST.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 2 khoản 5 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự (Áp dụng đối với Hoàng Kim V); Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự (Áp dụng đối với Lù Văn T); Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Kim V phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; Tuyên bố bị cáo Lù Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Kim V 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/05/2021;

Xử phạt bị cáo Lù Văn T 18 (mười tám) tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ, nay buộc bị cáo phải chấp hành tiếp 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào các cơ sở giam, giữ để chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho cả hai bị cáo.

3. Về vật chứng: Trả lại cho ông Lý Vần N 01 xe mô tô BKS 25F2-9609; Trả lại cho bị cáo Hoàng Kim V số tiền 5.845.000 đồng; Tịch thu số tiền 500.000 đồng của Hoàng Kim V, tịch thu số tiền 95.000 đồng của Lù Văn T để sung vào ngân sách Nhà nước; Tịch

thu 02 bơm kim tiêm (chưa qua sử dụng), 02 lọ thủy tinh hình trụ bên trong có nước của Lù Văn T, 01 dao tem (dao lam) đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy có chữ in màu đen, 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng của Hoàng Kim V, 01 bơm kim tiêm thu giữ của Lò Văn S để tiêu hủy, 0,17 gam Heroine và 02 phong bì thư dùng niêm phong vật chứng, các mảnh giấy gói vật chứng thu giữ ban đầu để tiêu hủy.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 07/7/2021 giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Lù Văn T được miễn án phí HSST; Bị cáo Hoàng Kim V phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Nhà TG Công an huyện T.
- Người TGTT.
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đoàn Trung Phước